

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HS-PT  
Ngày: 18-8-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Văn Thành.

*Các Thẩm phán:* Ông Bích Văn Nhiên và Bà V Thị Thanh Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dung Thị Mỹ Ái, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Th.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Th tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 11 và ngày 18 tháng năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Th xét xử phúc thẩm công Ki vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 61/2022/TLPT-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo Nguyễn Anh H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2022/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

**- Bị cáo có kháng cáo:** **Nguyễn Anh H** (Tên gọi khác: Kỳ), sinh ngày 31/01/2003, tại tỉnh Bình Th; Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Th;

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Chăm;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Bàni; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Đình Ch và bà Dung Thị H;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*- Ngoài ra còn có bị cáo khác không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 02/02/2021, Đặng Văn Th, Trần Ngọc S, Nguyễn Đăng Hồng Th, Đặng Văn K, Nguyễn Thiên V, Nguyễn Anh H và Dục Đức Th, đều ở Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Th và Đặng Văn Ch ở thôn B1, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Th cùng tổ chức nhậu với nhau tại nhà của Nguyễn Thiên V. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày 02/02/2021, H thấy trên bàn đã hết đồ nhậu và nhớ đến ở chòi rẫy của anh Nguyễn Úc D, ở Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Th có chuồng dê ở động cát trắng Tà Bo thuộc Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình nên H nảy sinh ý định bắt trộm dê của ông D để về làm mồi nhậu. H rủ Ch, Th, S, Văn Th, Hồng Th, V, K đi bắt trộm dê về làm mồi nhậu tiếp thì được Ch, Th, S, Văn Th, Hồng Th, V, K đồng ý. Sau đó, Ch điều khiển xe mô tô biển số 86H5-4036 chở H; V điều khiển xe mô tô biển số 86B2-593.23 chở K và S; Nguyễn Đăng Hồng Th điều khiển xe mô tô biển số 86B2-157.27 chở Th và Đặng Văn Th, đi từ nhà của V đến khu vực cây cầu ở cuối đường mới thuộc Thôn B, xã P thì cả nhóm dừng lại ngồi chơi hút thuốc, nói chuyện với nhau.

Đến khoảng 00 giờ 00 ngày 03/02/2021, H, Ch, Th, S, Văn Th, Hồng Th, V, K tiếp tục đi xe mô tô đến khu vực chòi rẫy của anh D. Trên đường đi H và Ch bàn bạc với nhau là cả hai sẽ cùng vào bắt trộm dê, để số người còn lại đứng ngoài đợi canh. Sau khi đến chòi rẫy nhà anh D, H và Ch nói những người còn lại trong nhóm canh đợi ở ngoài. Sau đó, H và Ch cùng đi bộ đến chuồng dê (được bao lưới B40 xung quanh, có đóng khóa cửa). Ch dùng tay không tháo dây buộc mở một đoạn lưới B40, rồi dỡ lên để cả hai cùng chui vào bên trong chuồng dê. Lúc này, do trời có trăng sáng nên H và Ch thấy có 01 con dê màu trắng – đen đang ở sân chuồng. H và Ch đuổi bắt được con dê, rồi H chui ra ngoài trước, Ch đứng bên trong đưa con dê bắt trộm được ra ngoài cho H. H ôm con dê đi đến chỗ những người còn lại trong nhóm đang đợi. Lúc này, anh D đang ngủ trong chòi rẫy nghe thấy tiếng dê la lớn nên thức dậy đi kiểm tra thì phát hiện H đang ôm con dê cùng Ch đi bộ. Anh D nghi rằng H và Ch bắt trộm dê của mình nên D truy hô. H biết việc bắt trộm dê bị phát hiện nên bỏ con dê đang ôm trên người xuống đất rồi cùng những người trong nhóm khởi động xe mô tô bỏ chạy đi. Anh D lấy xe mô tô đuổi theo bắt được Ch. Người dân gần đó nghe D truy hô nên đến hỗ trợ đuổi theo bắt được H, Th và V đưa về Công an xã Phan Hòa làm việc. Còn Đặng Văn Th, S, K và Nguyễn Đăng Hồng Th thì chạy thoát. Công an xã Phan Hòa chuyển hồ sơ cho Cơ quan Điều tra thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Theo kết luận định giá số 32/2021/HĐĐG-TTHS ngày 22/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Bắc Bình kết luận: Giá trị tài sản là 01 (một) con dê cái tơ khoảng một năm tuổi, màu lông trắng đen, tại thời điểm ngày 02/02/2021,

đơn giá: 160.000 đồng/kg, trọng lượng: 20kg, thành tiền: 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2022/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, quyết định:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Dụng Đức Th 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Ngày 04/4/2022, bị cáo Nguyễn Anh H có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị cáo vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Th phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Anh H về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và xử phạt mức án 24 tháng tù là phù hợp. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ki nhận hành vi phạm tội. Lời Ki nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 00 giờ 00 phút ngày 03/02/2021, tại Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, do Nguyễn Anh H cùng với Đặng Văn Ch, Dụng Đức Th, Trần Ngọc S, Nguyễn Đăng Hồng Th, Đặng Văn K, Đặng Văn Th, Nguyễn Thiên V trực tiếp thực hiện hành vi lén lút, bí mật lấy trộm 01 con dê của Nguyễn Úc D trị giá 3.200.000 đồng thì bị phát hiện. Tài sản đã được thu hồi giao trả lại cho chủ sở hữu.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Anh H, Dụng Đức Th là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác nên đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương nên bị cáo H, Th phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ hành vi và hậu quả đã gây ra.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, trong quá trình xét xử phúc thẩm bị cung cấp được các tài liệu, chứng cứ mới cho việc xin hưởng án treo của mình. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ gia đình đông anh chị em, nhận thức pháp luật còn hạn chế, được UBND xã Phan Hòa, huyện Bắc Bình xác nhận. Bị hại làm đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo vì tài sản thấp chưa bị tiêu tán. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, hành vi bộc phát tức thời, tài sản không lớn đã thu hồi trả cho bị hại. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời

gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Từ những nhận định trên chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh Anh về việc xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, bị cáo không chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh H và sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, về phần hình phạt đối bị cáo Nguyễn Anh H:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh H 09 (Chín) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, thời gian tính từ ngày tuyên án (18/8/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Anh H cho UBND xã Phan Hòa, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Th giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 01 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách của án treo: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Anh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 18/8/2022).

(Đã giải thích chế định hưởng án treo cho bị cáo).

**Thành Viên Hội Đồng Xét Xử**

**Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa**

**Bích Văn Nhiên    V Thị Thanh Hòa**

**Nguyễn Văn Thành**

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Th;
- VKS, CA, TA, CCTHA huyện Bắc Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Th;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 – Công an tỉnh Bình Th;
- Tổ HCTP – TAND tỉnh Bình Th;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Thành**





**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC BÌNH  
TỈNH BÌNH TH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2022/HS-ST  
Ngày: / /2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH,  
TỈNH BÌNH TH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bá Đình Tâm.

2. Bà Nguyễn Thị Hạnh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Bá Văn Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Th.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm, công Ki vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2021/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 07/TB-TA ngày 12/01/2022; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 12/TB-TA ngày 09/02/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/HSST-QĐ ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Anh H**, sinh ngày 31/01/2003 (Tên gọi khác: Kỳ); tại tỉnh Bình Th.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Th.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Không biết chữ;

Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Bàni; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Đình Chiến, sinh năm 1978 và con bà Dụng Thị Hận, sinh năm 1982.

Vợ, con: Chưa có; Có 03 anh, chị, em. lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**2. Dụng Đức Th**, sinh ngày 30/01/2003 (Tên gọi khác: Không); tại tỉnh Bình Th.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Th.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 06/12;

Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Bàni; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Dụng Đức Hưng, sinh năm 1968 và con bà Đặng Thị Phương Trinh, sinh năm 1975.

Vợ, con: Chưa có; Có 03 anh, chị, em. bị cáo là con lớn nhất trong gia đình..

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Tất cả các bị cáo có mặt

**- Bị hại:** Anh Nguyễn Úc D, sinh năm 1987 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Đặng Văn Th, sinh ngày 12/10/2007 (Vắng mặt)

+ *Người giám hộ của Đặng Văn Th:* Đặng Văn Thanh, sinh năm 1959 (Vắng mặt)

+ Đặng Văn K, sinh ngày 19/3/2005 (Có mặt)

+ *Người giám hộ của Đặng Văn K:* Đặng Văn Phúc, sinh năm 1984

+ Nguyễn Thiên V, sinh ngày 21/4/2005 (Vắng mặt)

+ *Người giám hộ của Nguyễn Thiên V:* Dụng Thị Quân, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Th.

+ Đặng Văn Ch, sinh ngày 28/7/2005 (Có mặt)

+ *Người giám hộ của Đặng Văn Ch:* Đặng Văn Tuấn, sinh năm 1982 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn B1, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Th.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 02/02/2021, Đặng Văn Th, sinh ngày 12/10/2007; Trần Ngọc S, sinh ngày 12/12/2004; Nguyễn Đăng Hồng Th, sinh ngày 02/4/2004; Đặng Văn K, sinh ngày 19/3/2005; Nguyễn Thiên V, sinh ngày 21/4/2005; Nguyễn Anh H, sinh ngày 31/01/2003; Dụng Đức Th, sinh ngày 30/01/2003 đều ở Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Th và Đặng Văn Ch, sinh ngày 28/7/2005 ở thôn B1, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Th cùng tổ chức nhậu với nhau tại nhà của Nguyễn Thiên V. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày 02/02/2021, H thấy trên bàn đã hết đồ nhậu và nhớ đến ở chòi rẫy của anh Nguyễn Úc D, sinh năm 1987 ở Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Th có chuồng dê ở động cát trắng Tà Bo thuộc Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình nên H nảy sinh ý định bắt trộm dê của ông D để về làm mỗi nhậu. H rủ Ch, Th, S, Văn Th, Hồng Th, V, K đi bắt trộm dê về làm mỗi nhậu tiếp thì được Ch, Th, S, Văn Th, Hồng Th, V, K đồng ý. Sau đó, Ch điều khiển xe mô tô biển số 86H5-4036, có số máy VTTJL1P60FMG-6001709 chở H; V điều khiển xe mô tô biển số 86B2-593.23 chở K và S; Nguyễn Đăng Hồng Th điều khiển xe mô tô biển số 86B2-157.27 chở Th và Đặng Văn Th đi từ nhà của V đến khu vực cây cầu ở cuối đường mới thuộc Thôn B, xã P thì cả nhóm dừng lại ngồi chơi hút thuốc, nói chuyện với nhau.

Đến khoảng 00 giờ 00 ngày 03/02/2021, H, Ch, Th, S, Văn Th, Hồng Th, V, K tiếp tục đi xe mô tô đến khu vực chòi rẫy của anh D. Trên đường đi H và Ch bàn bạc với nhau là cả hai sẽ cùng vào bắt trộm dê, để số người còn lại đứng ngoài đợi canh. Sau khi đến chòi rẫy nhà anh D, H và Ch nói những người còn lại trong nhóm canh đợi ở ngoài. Sau đó, H và Ch cùng đi bộ đến chuồng dê (được bao lưới B40 xung quanh, có đóng khóa cửa). Ch dùng tay không tháo dây buộc mở một đoạn lưới B40, rồi dỡ lên để cả hai cùng chui vào bên trong chuồng dê. Lúc này, do trời có trăng sáng nên H và Ch thấy có 01 con dê màu trắng – đen đang ở sân chuồng. H và Ch đuổi bắt được con dê, rồi H chui ra ngoài trước, Ch đứng bên trong đưa con dê bắt trộm được ra ngoài cho H. H ôm con dê đi đến chỗ những người còn lại trong nhóm đang đợi. Lúc này, anh D đang ngủ trong chòi rẫy nghe thấy tiếng dê la lớn nên thức dậy đi kiểm tra thì phát hiện H đang ôm con dê cùng Ch đi bộ. Anh D nghi rằng H và Ch bắt trộm dê của mình nên D truy hô. H biết việc bắt trộm dê bị phát hiện nên bỏ con dê đang ôm trên người xuống đất rồi cùng những người trong nhóm khởi động xe mô tô bỏ chạy đi. Anh D lấy xe mô tô đuổi theo bắt được Ch. Người dân gần đó nghe D truy hô nên đến hỗ trợ đuổi theo bắt được H, Th và V đưa về Công an xã Phan Hòa làm

việc. Còn Đặng Văn Th, S, K và Nguyễn Đăng Hồng Th thì chạy thoát. Công an xã Phan Hòa chuyển hồ sơ cho Cơ quan Điều tra thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Theo kết luận định giá số 32/2021/HĐĐG-TTHS ngày 22/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Bắc Bình kết luận: Giá trị tài sản là 01 (một) con dê cái tơ khoảng một năm tuổi, màu lông trắng đen, cân nặng 20kg tại thời điểm ngày 02/02/2021 là: Đơn giá: 160.000 đồng/kg, trọng lượng: 20kg, thành tiền: 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm ngàn đồng).

Đối với Nguyễn Đăng Hồng Th và Trần Ngọc S sau khi khởi tố đã bỏ đi khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã bị can nhưng chưa bắt được. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hành vi của bị can Nguyễn Anh H và Dụng Đức Th để xử lý trước và tiếp tục truy bắt Th và S để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Đặng Văn Th, Đặng Văn K, Đặng Văn Ch, Nguyễn Thiên V khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì chưa đủ 16 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra có văn bản đề nghị Công an xã Phan Hòa xử lý hành chính đối với Th, K, Ch và V là đúng quy định.

Đối với xe mô tô biển số 86B2-157.27 của ông Lư Đồng Luyện, sinh năm 1962 ở Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình (là ông nội của Nguyễn Đăng Hồng Th) và xe mô tô biển số 86B2-593.23 của Dụng Thị Quân, sinh năm 1978 ở Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình (là mẹ ruột của Nguyễn Thiên V). Khi V và Hồng Th mượn xe mô tô để đi chơi nên ông Luyện và chị Quân không biết việc V và Hồng Th sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp. Cơ quan điều tra không thu giữ xử lý là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển số 86H5-4036 có số máy VTTJL1P60FMG-6001709 của ông Đặng Văn Tuấn, sinh năm 1982 (là cha ruột của Đặng Văn Ch). Tuấn Kì mua xe mô tô của một tiệm sửa xe vào năm 2017, khi mua không có giấy tờ xe. Ông Tuấn không biết Ch mượn xe để đi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra xác minh biển số 86H5-4036 đứng tên Nguyễn Song Bé, sinh năm 1961 ở dân phố 3, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong. Xe mô tô có số máy VTTJL1P60FMG-6001709, có biển số 86V1-2882 đứng tên chủ sở hữu là Lê Thanh Hồng, sinh năm 1988 ở thôn Ba Bàu, xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Th Nam. Cơ quan điều tra chưa làm việc được với ông Bé và ông Hồng nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh xử lý sau.

**Về tang, vật chứng của vụ án:** Sau khi định giá, Công an đã giao trả con dê cho anh Nguyễn Ước D.

**Về phần dân sự:** Anh Nguyễn Ước D đã nhận là con dê và không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Tại bản Cáo trạng số 132/CT-VKS.HBB ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố các bị cáo Nguyễn Anh H, Dụng Đức Th

về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, vị Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận về hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn Ki báo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, h, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, h, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Dụng Đức Th từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- **Về tang, vật chứng của vụ án:** Anh Nguyễn Ưc D đã nhận là con dê và không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

- **Về phần trách nhiệm dân sự:** Anh Nguyễn Ưc D đã nhận là con dê và không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Anh H và bị cáo Dụng Đức Th không trình bày lời bào chữa, bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Anh H và bị cáo Dụng Đức Th trình bày: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo hứa không bao giờ vi phạm nữa, bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và xin cho các bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] *Về hành vi, Quyết định tố tụng:* Các hành vi, Quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Xét lời Ki nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời Ki tại các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 00 giờ 00 phút ngày 03/02/2021, tại Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, do Nguyễn Anh H cùng với Đặng Văn Ch, Dụng Đức Th, Trần Ngọc S, Nguyễn Đăng Hồng Th, Đặng Văn K, Đặng Văn Th, Nguyễn Thiên V trực tiếp thực hiện hành vi lén lút, bí mật lấy trộm 01 con dê của Nguyễn Ưc D trị giá 3.200.000 đồng thì bị phát hiện. Tài sản đã được thu hồi giao trả lại cho chủ sở hữu.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Anh H và bị cáo Dụng Đức Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác nên đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, bản Cáo trạng số 132/CT-VKS.BB ngày 26/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo theo khung hình phạt và điều luật đã viện dẫn trong Cáo trạng lá có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương nên các bị cáo H, Th phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ hành vi và hậu quả đã gây ra.

[3]. *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Nguyễn Anh H bị áp dụng tình tiết là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Còn bị cáo Dụng Đức Th không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh H, Dụng Đức Th đã thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] *Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:*

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H mức án tù 09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Dụng Đức Th mức án tù 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo Nguyễn Anh H và Dụng Đức Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thấy:

Đối với bị cáo Nguyễn Anh H là người đã thành niên mà xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm răn đe, trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội

Đối với bị cáo Dụng Đức Th là người nghe theo bị cáo Nguyễn Anh H đi trộm Dê, bị cáo đóng vai trò là người giúp sức cho bị cáo H nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo Dụng Đức Th được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] *Về xử lý vật chứng vụ án:* Sau khi định giá, Công an đã giao trả con dê cho anh Nguyễn Ước D nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] *Về phần trách nhiệm dân sự:* Anh Nguyễn Ước D đã nhận lại con dê và không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

\* **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Anh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

\* **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Anh H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

\* **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

\* **Tuyên bố:** Bị cáo Dụng Đức Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

\* **Xử phạt:** Bị cáo Dụng Đức Th 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 29/3/2022).

Giao bị cáo Dụng Đức Th cho Ủy ban nhân dân xã Phan Hòa, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận nơi bị cáo Dụng Đức Th cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

\* **Về án phí:** Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Dụng Đức Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm của bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công Ki tại địa phương.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**



**Nguyễn Thị Hạnh**

**Bá Đình Tâm**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**